

Số: /2023/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ kinh phí
cho hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA ... KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính Phủ về việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua quy định mức hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi áp dụng

Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí Tổ công nghệ số cộng đồng của các Ấp, Khu phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đối với các xã không thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tại các Ấp, Khu phố thì hỗ trợ cho Tổ công nghệ số cộng đồng của UBND cấp xã trong các hoạt động thực hiện công nghệ số tại địa phương.

b) Đối tượng áp dụng

Tổ công nghệ số cộng đồng được thành lập theo Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã; phường; thị trấn và Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã (đối với các xã không thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tại Ấp, Khu phố).

2. Điều kiện

Tổ công nghệ số cộng đồng được hưởng hỗ trợ khi có các hoạt động, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ công nghệ số trên địa bàn trong tháng theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền giao mà chưa được hưởng chế độ hỗ trợ khác.

3. Mức hỗ trợ

a. Phương án 1: Hỗ trợ Tổ theo phân loại số lượng nhân khẩu

- Ấp/Khu phố có 2.000 nhân khẩu trở xuống: 1.200.000 đồng/Tổ/tháng.
- Ấp/Khu phố có từ 2.000 đến 2.500 nhân khẩu: 1.500.000 đồng/Tổ/tháng.
- Ấp/Khu phố có từ 2.500 đến 3.000 nhân khẩu : 1.800.000 đồng/Tổ/tháng.
- Ấp/Khu phố có từ 3.000 trở lên: 2.000.000 đồng/Tổ/tháng.

b. Phương án 2: Hỗ trợ Tổ theo định mức chung

Mức chi cho Tổ công nghệ số cộng đồng là 2.700.000 đồng/Tổ/tháng.

4. Sử dụng kinh phí hỗ trợ

a) Kinh phí hỗ trợ được sử dụng để đầu tư mua sắm trang thiết bị kỹ thuật; thuê, mua các gói dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, các ứng dụng phần mềm phục vụ công nghệ số dùng chung cho cả tổ hoặc từng thành viên tổ công nghệ số cộng đồng; hỗ trợ kinh phí nhiên liệu, giải khát cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng; hỗ trợ các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực công nghệ số.

b) Tổ công nghệ số cộng đồng thống nhất quyết định việc sử dụng kinh phí hỗ trợ theo các nội dung quy định tại điểm a khoản này.

5. Thời gian hỗ trợ: 36 tháng kể từ ngày Nghị quyết chính sách có hiệu lực.

6. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương và được giao trong dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Các nguồn kinh phí được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho cơ quan chủ trì sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các Kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc Hội;
- Văn phòng Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh Ủy;
- Thường trực Tỉnh Ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc Hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Đại biểu Quốc Hội tỉnh;
- Văn phòng; Tỉnh Ủy; ĐDBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT, HĐND, UBND cấp huyện;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu:VT...

CHỦ TỊCH